

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 158/2020/HS-ST
Ngày 28-10-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

Ông Phùng Mạnh Cường;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 159/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Lý Văn L, sinh ngày 10-01-1965, tại huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Long T, xã Xuân L, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn K (đã chết) và bà Hứa Thị M (đã chết); vợ: Chu Thị N; con: Có 05 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 22-7-2020, tạm giam từ ngày 25-7-2020 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 22-7-2020, bị cáo Lý Văn L nhờ một người đàn ông tên Long (không rõ tuổi, địa chỉ) dùng xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số xe) chở bị cáo mang gạo đến khu vực chợ Đông K, thành phố Lạng S, bị cáo bán

gạo được 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng). Sau khi bán gạo xong, Lý Văn L đi bộ ra khu vực cổng sau chợ Đông K, đối diện nhà số 25, đường Nguyễn D, phường Vĩnh T, thành phố L. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết đang ngồi trên xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số xe), người đàn ông rủ bị cáo góp tiền để mua ma túy về sử dụng, bị cáo đồng ý và đưa cho người đàn ông 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) để góp tiền mua ma túy. Người đàn ông cầm tiền đi khoảng 15 phút quay lại đưa cho bị cáo 01 (một) gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroine và bảo bị cáo đứng đợi để người này đi mua xi lanh, nước cất về cùng nhau sử dụng. Khi bị cáo đang cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đứng đợi thì bị tổ công tác Công an thành phố Lạng S phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Lý Văn L khai nhận chất bột màu trắng thu giữ là ma túy Heroine bị cáo mua về để sử dụng. Ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri: 358892075222016 và số tiền 742.000 đồng (bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 223/KL-PC09 ngày 23-7-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine, tổng khối lượng 0,271 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 289/KLGD-PC09 ngày 14-8-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận toàn bộ số tiền 742.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý Văn L là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 01-10-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Ngoài ra bị cáo khai bị cáo còn bị thu giữ 01 (một) chiếc đồng hồ màu trắng, bị cáo xin lại điện thoại di động, đồng hồ và số tiền đã bị thu giữ.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát vì bị cáo trình độ văn hóa thấp, hoàn cảnh gia đình đông con, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng khoản 5 Điều 249 phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu để tiêu hủy chất ma túy là mẫu vật sau giám định; trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen và số tiền 742.000 đồng; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối với chiếc đồng hồ bị cáo khai bị thu giữ, tại

Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22-7-2020 thể hiện đồ vật bị thu giữ, tạm giữ không có chiếc đồng hồ màu trắng; các lời khai tại cơ quan điều tra cũng không có lời khai nào bị cáo khai bị thu giữ chiếc đồng hồ màu trắng, do đó không có cơ sở chấp nhận ý kiến của bị cáo xin lại chiếc đồng hồ. Đối với tranh luận của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đại diện Viện kiểm sát cho rằng, bị cáo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, nhưng qua phân thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo thừa nhận bị cáo đã được tuyên truyền và nhận thức được ma túy là chất cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo và không đủ căn cứ cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lý Văn L đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn L khai nhận bị cáo sử dụng ma túy ma túy Heroine từ năm 2018. Ngày 22/7/2020, sau khi mua được ma túy, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra, bắt giữ. Lời khai của bị cáo Lý Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ được. Xét thấy, bị cáo Lý Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,271 gam chất ma túy Heroin để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lý Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương; xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; tự hủy hoại sức khỏe của bản thân, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở

vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính.

[7] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Theo Biên bản xác minh ngày 08-9-2020 bị cáo không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng để thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông cùng góp tiền đi mua ma túy với bị cáo Lý Văn L, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, biển kiểm soát xe nên không có cơ sở điều tra, xác minh, xử lý.

[10] Xử lý vật chứng của vụ án: Mẫu vật đã giám định đựng trong một phong bì đã niêm phong là chất ma túy nên tịch thu để tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 742.000 đồng (bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng) là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Đối với lời khai của bị cáo về việc bị cáo còn bị thu giữ 01 chiếc đồng hồ màu trắng, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ không thể hiện nội dung này nên không có căn cứ để xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Lý Văn L bị kết án, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Ý kiến của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Văn L có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn L 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-7-2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: Chất ma túy sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong.

3.2. Trả lại cho bị cáo Lý Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, số seri 358892075222016, màn hình bị vỡ (đã qua sử dụng); số tiền 742.000 đồng (bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

(Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02-10-2020).

4. Án phí: Bị cáo Lý Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA TP. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn